

Số: 22/2022/QĐCNTTLH

V, ngày 25 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Đinh Thị Lan H và anh Nguyễn Hải H1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của
chị Đinh Thị Lan H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022 về
thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: chị Đinh Thị Lan H, sinh năm 1981.

Trú tại: đường 477, xã G, huyện V, tỉnh N.

Người bị kiện: anh Nguyễn Hải H1, sinh năm 1980.

Trú tại: đường 477, xã G, huyện V, tỉnh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 5 năm 2022 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/5/2022 cụ thể
như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị
Lan H và anh Nguyễn Hải H1.

2.2. Về con chung: Chị Đinh Thị Lan H và anh Nguyễn Hải H1 cùng xác
nhận vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Thái D, sinh ngày 04/9/2009.
Giao cháu Nguyễn Thái D cho chị Đinh Thị Lan H trực tiếp trông nom, chăm
sóc, giáo dục bắt đầu từ tháng 5/2022 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Anh
Nguyễn Hải H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị H. Sau khi
ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai
được cản trở.

1.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Đinh Thị Lan H và anh Nguyễn Hải H1 xác định không có nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết. Do vậy về quan hệ tài sản chung và công nợ chung Tòa án không xem xét giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Chi phí hòa giải các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND xã G;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thiện Thành